

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 148/2024/QĐST-DS

Điện Bàn, ngày 29 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ Luật dân sự; Luật phí và Lệ phí,
Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ
Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc các
đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý
số: 92/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về
việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương
sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam,
+ Trụ sở chính: Số 02 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng Giám
đốc. Ủy quyền cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam
Chi nhánh KCN Điện Nam- Điện Ngọc Quảng Nam (theo văn bản ủy quyền số
2665/QĐ-NHNN-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Agribank) Trụ sở: Lô
1, Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.
Người đại diện: Bà Tào Thị Hồng V, chức vụ: Giám đốc.

- Bị đơn: Ông Trần Văn D, sinh năm 1979
Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980
+ Cùng địa chỉ: khối phố H Q T, phường Đ D thị xã Đ B, tỉnh Q N.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
+ Ông Trần Văn A (đã chết)
+ Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1955
+ Ông Trần Văn D, sinh năm 1977
+ Ông Trần Văn D, sinh năm 1979
+ Ông Trần Văn Q, sinh năm 1984

+ Bà Trần Thị Kim Ph, sinh năm 1994

- Cùng trú tại: Khối Phố H Q T, phường Đ D, thị xã Đ B, tỉnh Q N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Trần Văn D và Bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ vay cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tổng cộng là: 2.772.149.853 đồng (*Hai tỷ bảy trăm bảy mươi hai triệu một trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm năm mươi ba đồng*).

Trong đó:

+ Nợ gốc là: 2.399.738.000 đồng.

+ Nợ tiền lãi là: 372.411.853 đồng

(lãi vay được tính đến ngày 19/7/2024 và tiếp tục tính gốc, lãi phát sinh kể từ ngày 20/7/2024 đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất được hai bên thoả thuận trong hợp đồng).

2.2/ Về tài sản đảm bảo: Tài sản thế chấp được thực hiện theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 207/2021/HĐTC Công chứng ngày 29/9/2021 và đã được Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Điện Bàn ngày 29/09/2021. .

2.3/ Về chi phí tố tụng: Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị L chịu chi phí tố tụng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đã tạm ứng chi phí tố tụng, Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị L phải trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi phí tố tụng số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.4/ Về án Phí: Ông Trần Văn D và Bà Nguyễn Thị L chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 43.721.500 đồng (*Bốn mươi ba triệu bảy trăm hai mươi một nghìn năm trăm đồng*).

Hoàn trả cho cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 42.846.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0014327 ngày 11/3/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Điện Bàn.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- CCTHADS thị xã Điện Bàn;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lộc